Phẩm Thiện Tụ

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

32. PHẨM THIỆN TỤ

1. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật ở nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Nay Ta sẽ thuyết về thiện tụ. Các thầy hãy khéo suy nghĩ và ghi nhớ.

Các Tỳ-kheo đáp: -Xin vâng, Thế Tôn! Các Tỳ-kheo vâng lời Phật, Phật dạy: Thế nào gọi là thiện tụ? Nghĩa là năm căn. Thế nào là năm? Nghĩa là tín căn, tinh tấn căn, niệm căn, đinh căn, tuệ căn. Đó là, này Tỳ-kheo, có năm căn này. Nếu có Tỳ-kheo tu hành năm căn thì sẽ thành Tu-đà-hoàn? được pháp bất thối chuyển, tất sẽ thàrủi tựu chí đạo. Càng tu tiến lên thành Tư-đà-hàm5 trở lại cõi này, dứt hết mé khổ. Tiến thêm đạo này thành Anahàm, không trở lại đây nữa mà Bát-niết-bàn. Tu hành tiến thêm, dứt hẳn các hữu lậu, thành tựu vô lậu, tâm giải thoát, trí huệ giải thoát, tự thân tác chứng, tự du hý. Sanh tử đã dứt, Phạm hạnh đã thành, việc làm đã xong, không tái sanh nữa, như thực mà biết. Thiện tụ là ngũ căn. Vì sao thế? Đây là nhóm lớn nhất, hay nhất trong các nhóm. Nếu chẳng hành pháp này thì chẳng thành Tu-dà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Phật Bích-chi và Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác. Nếu được năm căn này, liền có đạo Tứ quả Tam thừa. Nói về thiện tụ thì năm căn này trên hết. Thế nên, các Tỳ-kheo, hãy tìm phương tiện hành năm căn này. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** Tôi nghe như vầy: 2.

Một thời, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc.

Bây giơ, Thê Tôn bảo các Tỳ-kheo:

Nay Ta sẽ thuyết về bất thiện tụ. Các thầy nên khéo nghĩ nhớ.

Các Tỳ-kheo đáp:

- Xin vâng, Thế Tôn!

Các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy. Thế Tôn bảo:

Thế nào gọi là bất thiện tụ? Nghĩa là năm món che đậy (ngũ cái). Thế nào là năm? Tham dục cái, sân nhuế cái, thùy miên cái, điệu hy cái, nghi cái. Đó gọi là ngũ cái. Muốn biết bất thiện tụ thì đây gọi là ngũ cái. Vì sao thế? Tỳ-kheo nên biết, nếu có ngũ cái này, liền có phần súc sanh, nga quỷ, địa ngục. Các pháp bất thiện đều từ đây khởi lên. Thế nên, các Tỳ-kheo5 hãy tìm phương tiện diệt tham dục cái, sân nhuế cái, thùy miên cái, điệu hý cái, nghi cái. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 3 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bây giơ, Thê Ton bao các Tỳ-kheo: Phụng sự, lễ Phật có năm công đức. Thế nào là năm? Đoan chính; tiếng tốt; nhiều tiền lắm của; sanh dưỡng trong nhà trưởng giả; chết sanh cõi lành, lên trời. Vì sao thế? Như Lai không ai sánh bằng. Như Lai có tín, có giới, có văn, có tuệ, có sắc lành thành tựu nên thành tựu năm

công đức. Lại do nhân duyên gì lễ Phật được đoan chánh? Vì thấy hình tượng Phật rồi phát tâm hoan hỷ. Do nhân duyên này được đoan chánh. Lại do nhân duyên gì có âm thanh tốt? Vì thấy hình tượng Như Lai rồi ba lần xưng danh hiệu: Nam-mô Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác. Do nhân duyên này được âm thanh tốt. Lại do nhân duyên gì được lắm tiền nhiều của? Do họ thấy Như Lai mà bố thí lớn như rải hoa, đốt đèn và thí những vật khác. Do nhân duyên này được giàu có. Lại do nhân duyên gì sanh nhà trưởng giả? Nếu thấy thân Như Lai rồi, tâm không dính mắc, gối phải chấm đất, quỳ thẳng chắp tay, chí tâm lễ Phật. Do nhân duyên này sanh nhà trưởng giả. Lại do nhân duyên gì khi chết sanh cối lành, lên trời? Theo phép thường của chư Phật, Thế Tôn: Có các chúng sanh đem năm việc nhân duyên lễ Như Lai sẽ sanh cõi lành, lên trời. Đó là, Tỳ-kheo9 có năm nhân duyên lễ Phật được công đức. Thế nên, các Tỳ-kheo, nếu có thiện nam, tín nữ muốn lễ Phật, nên tìm phương tiện thành tựu năm công đức này. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 4. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà5 vườn cấp Cô Độc.

32. PHẨM THIỆN TỤ 369

Bay giờ, The Ton bao các Ty-kheo: Ví như phòng nhà có hai cửa đối nhau, có người đứng ở trong, lại có người đứng ở trên nhìn người bên dưới ra vào, đi đến thảy đều thấy biết. Ta cũng như thê, dùng thiên nhãn quán chúng sanh, người sanh, người chét, cõi lành, cõi ác, sắc lành, sắc ác, hoặc tốt hoặc xấu, đi theo loài nào thảy đều biết hết. r 9 Nêu có chúng sanh thân làm lành, miệng nói lành, ý nghĩ lành, chăng phỉ báng Hiên thánh, hành pháp chánh kiên, tương ưng với chánh kiên, chét sẽ sanh cõi lành, lên trời. Đó gọi là chúng sanh làm thiện. Nêu có chúng sanh làm pháp lành này, chăng tạo hạnh ác, chét sẽ sanh trong loài người. Nếu lại có chúng sanh, thân, miệng, ý làm ác, tạo hạnh bất thiện, chết rồi sanh trong nga quỷ. Hoặc có chúng sanh, thân, miệng, ý làm ác, phỉ báng Hiền thánh, tương ưng với tà kiến, chết sẽ sanh trong súc sanh. Hoặc có chúng sanh, thân, miệng, ý làm ác5 tạo hạnh bất thiện, phỉ báng Hiên thánh, chét roi sanh trong địa ngục. Lúc ây9 ngục tót đem tội nhân này đên gặp Vua Diêm-la và nói: Đại vương nên biết, người này đời trước thân, ý làm ác5 tạo các hạnh ác5 đã sanh trong địa ngục này. Đại vương nên xét, dùng tội gì trị người này? Vua Diêm-la từ từ hỏi riêng người ấy về tội của người ấy. Vua bảo người ấy: Thế nào, kẻ kia, xưa ông đời trước làm thân người, không thấy người sanh ra, lúc ở thai rất nguy khốn, đau đớn thực khó ở và khôn lớn được nuôi dưỡng bú mớm, tắm rửa thân thể nào? Tội nhân đáp: -Thực có thấy, Đại vương! Vua Diêm-la nói: Thế nào, kẻ kia, ông không biết hạnh thiết yếu của pháp sanh nào? Pháp thân, miệng, ý tu các đường lành? Tôi nhan bao: Đúng vậy, Đại vương! Như Đại vương dạy. Chỉ vì ngu hoặc chẳng phân biệt hạnh lành. Vua Diêm-la nói: Như chỗ ông nói, việc này chẳng khác. Ta cũng biết ông không tạo thân, miệng, ý hạnh. Nhưng hôm nay, ta sẽ cứu xét tội phóng dật của ông làm, chẳng phải do cha mẹ làm, cũng chẳng phải quốc vương, đại than làm ra. Von tự mình tạo tội, nay tự thọ báo. Vua Diêm-la hỏi tội trước rồi sau ra lệnh trị tội.

370 KINH TĂNG NHÁT A-HÀM

Ke đó, vị thiên sứ thứ hai hỏi người ấy rằng: Xưa ông làm người, chẳng thấy người già thân thể rất yếu, bước đi khổ kiệt, áo quần nhớp nhúa, tới lui run rẩy, hơi thở rên ri, không còn tâm trẻ trung sao? Tôi nhan đáp: Đúng vậy, Đại vương! Tôi đã thấy.

Vua Diêm-la nói:
Ông nên tự biết: "Nay ta cũng sẽ bi già như thế. Già là đáng chán, nên tu hạnh lnh."
Tôi nhan đáp:
Đúng vậy, Đại vương! Lúc ấy, tôi thực chẳng tin.
Vua Diêm-la bảo: Ta thực biết ông không tạo hạnh thân, miệng, ý. Nay ta sẽ trị tội ông để sau không phạm nữa. Ông làm ác, chẳng phải do cha mẹ làm, cũng chẳng phải vua, quan, nhân dân tạo. Nay ông tự tạo tội, sẽ tự chịu quả báo. Vua Diêm-la đưa thiên sứ thứ hai chỉ bảo rồi lại đưa thiên sứ thứ ba bảo người kia rằng: Ông lúc trước làm người, không thấy có người bệnh nằm trên phẩn tiểu, không the ngồi dậy sao? Tôi nhân đáp: -Đúng vậy, Đại vương! Tôi thực có thấy. Vua Diêm-la nói: Thế nào kẻ kia, ông chẳng tự biết: uRồi ta cũng sẽ bị bệnh như thế, há khỏi được hoạn này sao?" Tôi nhan đáp: Thực vậy, Đại vương! Tôi thực chẳng thấy. Vua Diêm-la nói: Ta cũng biết ông ngu hoặc chẳng hiểu. Nay ta sẽ xử tội ông để sau chẳng phạm nữa. Tội này ông làm, chẳng phải cha, chẳng phải mẹ làm, cũng chẳng phải quốc vương, đại thần tạo. Vua Diêm-la dạy dỗ thế rồi, sau lại đem thiên sứ thứ tư bảo người ấy: Thế nào kẻ kia, ông có thấy thân như cây khô, gió thoát ra, lửa cạn, không còn tình tưởng. Bà con vây quanh kêu khóc chăng? Tôi nhan đáp: -Đúng vậy, Đại vương! Tôi đã thấy. Vua Diêm-la nói: Sao ông không tự nghĩ: "Ta cũng sẽ không thoát khỏi cái chết này?”

Tội nhân đáp: Thưa vậy, Đại vương! Tôi thực chẳng biết. Vua Diêm-la nói: Ta cũng tin ông không biết pháp này. Nay sẽ trị ông khiến sau chẳng phạm. Tội bất thiện này chẳng phải cha, chẳng phải mẹ làm, cũng chẳng phải quốc vương, đại thần, nhân dân tạo. Xưa ông tự làm, nay phải tự chiu tội. Vua Diêm-la lại đưa thiên sứ thứ năm bảo người ấy: Xưa ông làm người, không thây có giặc đục tường phá nhà, lây tiên của người khác, hoặc dùng lửa(tét, hoặc che giấu giữa đường. Nếu bi quốc vương r \ ĩ - £ . bát được hoặc chặt tay chân, giêt chét, hoặc giam ngục, hoặc trói ngược mang đến chợ, hoặc khiến vác đá cát, hoặc đem treo ngược, hoặc bắn tên, hoặc lấy nước đồng rót vào thân, hoặc lấy lửa nướng, hoặc lột da, rồi bắt ăn, hoặc mổ bụng lấy cỏ nhét vào, hoặc bỏ vào nước sôi nấu, hoặc dùng dao chặt, bánh xe nghiên đâu, hoặc cho voi chà chét, hoặc đóng cọc cho đên chét sao? Tội nhân đáp: - Thực tôi có thấy. Vua Diêm-la nói: -Vậy sao ông ăn trộm vật của người khác? Thực biêt có việc ây, sao còn phạm? Đúng vậy, Đại vương! Tôi thật ngu dốt.

Vua Diêm-la nói: Ta cũng tin lời ông. Nay trị tội ông đê sau không phạm nữa. Tội này chăng phải cha mẹ làm, cũng chăng phải quôc vương, đại thân, nhân dân làm, tự mình tạo tội lại tự thọ báo. Vua Diem-la hỏi tội xong, liền sai ngục tốt: Mau dẫn người này đến giam ngục. Ngục tốt nhận lệnh Vua, đem tội nhân này bỏ ngục. Địa ngục bên trái lửa cháy rất mạnh, thành quách bằng sắt, đất cũng bằng sắt. Có bốn cửa thành hôi thối

nồng nặc như thể phẩn tiểu, xem thật bẩn thỉu. Núi đao rừng kiếm vây quanh bốn mặt, lại dùng lồng sắt thưa chụp lên trên. Thê Tôn lại noi kệ: Bốn vách bốn cửa thành, Rộng dài thật là chắc, Lồng sắt che trên đó, Muốn ra không có khi. Lúc ấy trên đất sắt, Lửa cháy hết sức mạnh, Vách vuông trăm dotuần, Rộng rãi toàn một màu. ở giữa có bốn trụ, Xem thật là dễ sợ, Và trên rừng cây kiếm, Chỗ quạ mỏ sắt nghi.

372 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Hôi thối thật khó ở, Xem đến lông áo dựng, Các thứ vật đáng sợ, Có mười sáu vách ngăn. Tỳ-kheo nên biết, bấy giờ ngục tốt dùng bao thứ đau khổ đánh đập người này. Tội nhân kia lúc đặt chân vào ngục, máu thịt văng hết, chỉ còn xương. Khi ấy, ngục tốt đem tội nhân này dùng búa bén chặt thân, đau khổ khó kể xiết, muốn chết chẳng được, đến khi tội diệt mới thoát được. Lúc ở nhân gian, người ấy tạo nghiệp tội gì, cần phải trừ cho hết sau mới ra được. Bấy giờ, ngục tốt đem tội nhân này cột trong cây đao kiếm, ở trên hoặc ở dưới. Tội nhân đã ở trên cây liền bị chim mỏ sắt ăn thịt, hoặc mo đầu ăn não, hoặc quắp tay chân, đập xương lấy tủy, mà tội chưa hết. Nếu tội hết thì được ra khỏi. Ngục tốt lại bắt tội nhân ấy ôm trụ đồng nóng. Vì lúc ở đời ưa dâm dật nen mắc tội này, bị tội truy đuổi không thoát được. Ngục tốt rút gân từ gót chân đến cổ rồi kéo về trước, hoặc cho xe chở, hoặc tới hoặc lui không được tự tại. ở đây, người ây chịu khô không thê kê xiêt, cân phải khiên cho tội trừ hét roi cho ra. Bấy giờ, ngục tốt đem tội nhân kia đặt lên núi lửa, đuổi chạy lên xuống cho chín nhừ sau đó mới cho ra. Lúc ấy, tội nhân cầu chết chẳng được, phải khiến cho tội trừ hết, sau mới cho ra. Ngục tốt lại bắt tội nhân, rút lưỡi ném ra sau lưng. Trong đó, tội nhân chịu khổ không thể tính kể, cầu chết chẳng được. Bấy giờ, ngục tốt lại đem tội nhân đặt trên núi đao, hoặc chặt chân, hoặc chặt đầu, hoặc chặt tay, cần cho hết tội, sau mới ra khỏi. Bấy giờ, ngục tốt lại lấy lá sắt lớn nung nóng đặt lên tội nhân như lúc sống mặc áo. Lúc ây5 đau khô độc hại rát khó chịu, đêu do tham dục nên mác tội như thế. Lúc ấy, ngục tốt lại sai tội nhân làm năm thứ lao dịch, khiến nằm xuống, lay đinh sắt đóng vào tay chân, lại lấy đinh đóng vào tim. ở đó, chịu đau khổ khó tả, cốt cho hết tội, sau mới ra được. Bây giờ, ngục tót lại đem tội nhân dóc ngược thân, bỏ vào vạc, phía dưới thân bi chín nhừ trở lại, phía trên cũng chín nhừ, cho đến bốn bên cũng chín nhừ luôn, khổ sở đau đớn khôn kể. Nổi lên cũng nhừ, không nổi lên cũng nhừ. Ví như nồi lớn nấu đậu nhỏ, ở trên hay ở dưới. Nay tội nhân này cũng vậy; hiện cũng nhừ, không hiện cũng nhừ, trong đó chịu khổ khôn kể, cốt cho hết tội, sau mới ra khỏi. Tỳ-kheo nên biết, hoặc có lúc ở trong địa ngục kia, trải qua vài năm cửa Đông bèn mở. Bấy giờ, tội nhân chạy đến cửa, cửa tự nhiên đóng, người kia té xuông đát. ơ đó chịu khô không nói hét, môi người tự oán trách, kêu ca: -Tôi vì các ông mà chẳng được ra cửa! Bay giơ, The Ton liên noi kẹ: Người ngu thường vui vẻ, Cũng như trời Quang Âm, Người trí thường lo sợ, Tợ như tù trong ngục.

32. PHẨM THIỆN TỤ 373

Bây giờ, trong đại địa ngục, trải qua trăm, ngàn, vạn năm, cửa Băc lại mở. Tội nhân chạy đến cửa Bắc. Cửa liền đóng lại, cốt cho hết tội, tội diệt mới ra được. Tội nhân kia lại trải qua mấy trăm vạn năm bèn được ra. Tội đã tạo trong kiếp người phải cho hoàn tất. Ngục tốt lại bắt tội nhân, lấy búa sắt chặt thân tội nhân, trải qua bao nhiêu tội như

thế, khiến cho thay đổi, cốt khiến tội khổ hết sạch, sau mới cho ra. Tỳ-kheo nên biết, hoặc có lúc, cửa Đông lại mở một lần nữa. Các chúng sanh kia lại chạy đến cửa Đông. Cửa lại tự đóng, không ra được. Nếu có người chạy ra được bên ngoài, lại có núi lớn liền áp đến, họ vào trong núi, bi hai núi ép lại như ép dầu mè. ở trong đó họ chịu khổ không thể tính kể, cốt chịu khổ cùng tận, sau mới ra được. Bây giờ, tội nhân kia được chuyên đên trước, lại gặp địa ngục tro nóng, ngang dọc may ngàn vạn do-tuần. Trong đó người ấy chịu kho không tính kể, cót chiu cho hét nguôn tội, sau mới được ra. Lại chuyển đến trước, kế có địa ngục dao đâm. Bấy giờ, tội nhân lại vào địa ngục dao đâm này. Gió lớn liền nổi len Idiiến thân thể, gân cốt tội nhân rời rã. ở đó người ấy chiu khổ không tính kể, cốt chịu đến tội diệt, sau mới được ra. Ke lại có địa ngục tro nóng lớn. Bấy giờ, tội nhân lại vào trong địa ngục * 2. 9 2 r r -.- tro nóng lớn này, hình thê nát nhừ, chịu khô vô lượng, cót chịu đên tội diệt, sau mới ra được. Bấy giờ, tội nhân tuy ra khỏi được địa ngục tro nóng này, lại gặp địa ngục đao kiếm, ngang dọc vài ngàn vạn dặm. Bấy giờ, tội nhân vào trong địa ngục đao kiếm này. Trong đó người ấy thọ khổ không tính kể, cốt chịu cho tội diệt, sau mới ra được. Ke lại gặp địa ngục Phí Thí, trong đó có trùng nhỏ vào tận xương tủy ăn tội nhân đó. Rồi tuy ra khỏi được địa ngục này, tội nhân lại gặp ngay ngục tốt. Bấy giờ, ngục tốt hỏi tội nhân: Các ông muốn đi đâu? Và từ đâu lại? Tội nhân đáp: Chúng tôi chẳng biết từ đâu đến, lại cũng chẳng biết sẽ đi đâu! Nhưng bây giờ, chúng tôi đói khổ quá sức, muốn được ăn. Ngục tốt đáp: k Chúng tôi sẽ cung cáp cho. Bấy giờ, ngục tốt bắt tội nhân nằm ngửa, lấy hoàn sắt nóng lớn bắt tội nhân nuốt. Tội nhân chịu khổ không tính kể. Lúc ấy, hoàn sắt nóng từ miệng rơi xuống bao tử, ruột chín bấy, tội nhân chịu khổ khó lường, cốt chịu đến tội diệt, sau mới được ra.

Những tội nhân này chẳng kham chịu đau khổ này, lại trở vào địa ngục phẩn sôi, địa ngục đao kiếm, địa ngục tro nóng lớn, qua lại những địa ngục như thế. Lúc ấy, chúng sanh kia không kham chịu khổ, lại quay đầu đến địa ngục phẩn nóng. Bây giờ, ngục tót bảo chúng sanh kia: Các ông muốn đi đâu? Và từ đâu tới? Tôi nhan đáp: Chúng tôi chẳng thể tự biết từ đâu đến. Nay cũng chẳng biết sẽ đi về đâu? Ngục tốt hỏi: Nay cần vật gì? Tội nhân đáp: Chúng tôi hết sức khát, muốn cần nước uống.

Ngục tót bát tội nhân năm ngửa, lây nước đông chảy rót vào miệng khiên cho chảy xuống. Trong đó tội nhân chiu khổ không thể tính đủ5 cốt chịu cho tội diệt, sau mới được ra. Bấy giờ, người kia không chịu nổi khổ này, lại vào địa ngục phẩn sôi, địa ngục cây kiếm, địa ngục tro nóng, lại nhập vào đại địa ngục. Tỳ-kheo nên biết, bấy giờ, tội nhân đau khổ không tính kể. Nếu tội nhân kia mắt thấy sắc, tâm không ưa thích. Nếu tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi biết vi, thân biết xúc chạm, ý biết pháp đều khởi sân giận. Sở dĩ như thế, vì xưa không tạo quả báo lành, hăng tạo nghiệp ác nên mác tội này. Bấy giờ, Vua Diêm-la dạy tội nhân: Các ông chẳng được lợi lành. Xưa ở loài người, hưởng phước loài người, thân, miệng, ý hành không tương xứng, cũng chẳng bố thí, nhân ái, lợi người, đăng lợi; vì thê nên nay chịu khô này. Hạnh ác này chăng phải cha mẹ làm, cũng chăng phải quôc vương, đại thân làm. Có các chúng sanh, thân, miệng, ý

thanh tinh không có ô nhiễm, giống như trời Quang Âm. Có các chúng sanh tạo các hạnh ác, giống như trong địa ngục. Các ông thân, miệng, ý bất tinh nên bị tội này. Tỳ-kheo nên biết, Vua Diêm-la liền nói: Ngày nào ta sẽ thoát khỏi khổ nạn này và được sanh trong loài người? Đã được thân người, ta sẽ xuất gia, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia học đạo. Vua Diêm-la còn nghĩ thê, hà huống các thây, nay được thân người, được làm Sa-môn. Thế nên, các Tỳ-kheo? thường nên niệm hành thân, miệng, ý hạnh, chớ để thiếu sót. Hãy diệt năm kiết sử, tu hành ngũ căn. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

32. PHẨM THIỆN TỤ 375

5. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, trong vườn Lộc Mầu phía Đông, cùng năm trăm người. Bấy giờ, Thế T6n, ngày rằm tháng Bảy, ở giữa đất hoang trống trải tòa, Tỳkheo-tăng trước sau vây quanh. Phật bảo A-nan: Nay thây ở chô trông, mau đánh kiên chùy. Vì sao thê? Vì nay là ngày răm tháng Bảy, là ngày thọ tuổi. Bây giờ, Tôn giả A-nan gói phải sát đât? quỳ thăng chăp tay nói kệ: Tịnh nhãn không ai bằng, , 9 Không việc gì chăng rành, Trí huệ không dính mắc, Những gì gọi thọ tuổi? Thế Tôn lại dùng kệ đáp A-nan: Thọ tuổi, ba nghiệp tinh, Thân, miệng, ý tạo tác, Hai Tỳ-kheo đối nhau, Tự trần việc làm trái, Lại tự xưng tên tuổi, 9 "H6m nay chúng thọ tuổi, Tôi cũng tịnh ý thọ, Cúi mong nói lỗi t6i." Ngài A-nan lại dùng kệ hỏi nghĩa này: Hằng sa Phật quá khứ, Bích-chi và Thanh văn, Đều là pháp chư Phật, Hay riêng Thích-ca-văn? Phật lại dùng kệ đáp A-nan răng: Hằng sa Phật quá khứ, Đệ tử tâm thanh tịnh, Đều là pháp chư Phật, Chẳng chỉ Thích-ca-văn. Bích-chi không pháp này, Không tuổi, không đệ tử, Riêng đến không bạn lữ, Không thuyết pháp cho người. Đương lai Phật, Thế Tôn, Hằng sa không thể kể, Kia cũng thọ tuổi này, Như pháp Cù-đàm vậy. Tôn giả A-nan nghe lời này rồi, hoan hỷ mừng rỡ không kềm được, liền lên giảng đường, tay cầm kiền chùy, nói: Nay tôi đánh trống, đưa tin của Như Lai. Các vị chúng đệ tử của Như Lai, hãy lại tụ tập. Bấy giờ, ngài lại nói kệ: Hàng phục sức ma oán, Trừ kiết sử không dư, Đất trống đánh kiền chùy, Tỳ-kheo nghe hãy nhóm. Các người muốn nghe pháp, Qua khỏi biển sanh tử, Nghe âm vang diệu này, Hãy tụ tập về đây! Tôn giảA-nan đã đánh kiền chùy rồi đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy Phật rồi đứng một bên, bạch Thế Tôn: Nay đã đúng lúc, cúi mong Thế Tôn dạy bảo điều chi? Thế Tôn bảo A-nan:

376 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Các thầy theo thứ tự ngồi. Như Lai tự biết giờ. Lúc áy, The Ton ngoi trên toa co, bao các Ty-kneo: Các thầy hãy ngồi xuống tòa cỏ hết đi! Các Tỳ-kheo đáp: - Xin vâng, Thế Tôn! Các Tỳ-kheo mỗi người đều ngồi trên tòa cỏ. Thế Tôn làm thinh nhìn các Tỳ-kheo. Rồi Ngài dạy các Tỳ-kheo: Nay Ta muốn thọ tuổi. Đối với đại chúng, Ta có lỗi gì không? Và thân, miệng, ý không phạm ư? Như Lai nói xong, các Tỳ-kheo làm thinh chẳng đáp. Đức Phật lại hai, ba phen hỏi các Tỳ-kheo: Nay Ta muốn thọ tuổi. Nhưng Ta không có lỗi gì với đại chúng sao? Bấy Tôn giả Xá-lợi-phất liền từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ gối chắp tay bạch Thế Ton: Các chúng Tỳ-kheo quán sát Như Lai không có lỗi gì về thân, miệng, ý. Vì sao thế? Ngày nay, Thế Tôn đã độ người chẳng được độ; giải thoát cho người chẳng giải thoát; người chẳng Bát-niết-bàn khiến họ Bát-niết-bàn. Người

không được cứu, Ngài làm người cứu hộ, làm nhãn mục cho người mù. Vì n^ười bệnh làm Đại Y Vương, tam giới độc ton không ai bì kịp; là bậc Tối tôn Toi thượng. Người chưa khởi đạo ý, Ngài khiến phát đạo ý. Mọi người chưa tỉnh, Thế Tôn khiến tỉnh. Người chưa nghe pháp, Ngài khiến cho nghe. Vì người mê Ngài làm đường tắt, hằng vì Chánh pháp. Do nhân duyên này, Như Lai không có lỗi đối với mọi người, cũng không có lỗi về thân, miệng, ý. Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn: Nay con hướng vê Như Lai xin tự trình bày. Không biêt con có lôi đôi với Như Lai và Tỳ-kheo-tăng chăng? The Ton bảo: -Này Xá-lợi-phất, thân, miệng, ý đều chẳng làm hạnh sai quấy. Vì sao thế? Nay thầy có trí huệ không ai bì kịp, các thứ trí huệ, trí huệ vô lượng, trí huệ vô biên, trí không ai bằng, trí huệ nhanh nhẹn, trí mau lẹ, trí rất sâu, trí bình đẳng; ít muốn, biết đủ, ưa chỗ tĩnh lặng, có nhiều phương tiện, nhớ không lầm lẫn, tổng trì tam-muội, căn nguyên đầy đủ; giới thành tựu, tam-muội thành tựu, trí huệ thành tựu, giải thoát thành tựu, giải thoát kiến tuệ thành tựu, dũng mãnh hay nhẫn, lời nói không ác, không làm điều phi pháp, tâm tánh điềm đạm, tuần tự không có thô tháo, xốc nổi, giống như thái tử lớn của Chuyển Luân Thánh Vương, sẽ nối vương vị mà chuyển pháp luân. Xá-lợi-phất cũng thế, chuyển pháp luân vô thượng. Chư thiên, người đời và rồng, quỷ, ma và thiên ma vốn không thể chuyển. Nay lời thầy nói thường như pháp nghĩa, chưa hề trái lý. Bấy giờ, Xá-lợi-phất bạch Phật:

32. PHẨM THIỆN TỤ 377

Năm trăm Tỳ-kheo đây đều đáng thọ tuổi. Năm trăm người này đều không có lỗi gì đối với Như Lai chăng? _ r rr^-| Ạ un 19 Thê Ton bao: -Cũng không có gì để trách năm trăm Tỳ-kheo này về hạnh của thân, miệng, ý. Vì sao thế? Này Xá-lợi-phất9 trong đại chúng rất thanh tinh, không có tì vết. Nay trong chúng này, vị hạ tọa nhỏ nhất đã đắc Tu-đà-hoàn, tất sẽ lên đến pháp bất thối chuyển. Vì thế cho nên Ta chẳng oán trách chúng này. Bấy giờ, ngài Đa-kỳ-xà, ở trong chúng liền từ chỗ ngồi đứng lên, đến trước The Ton cui lạy roi bạch Thê Tôn: -Nay con kham muốn được luận. The Ton bao: -Muốn nói gì thì bây giờ đúng lúc. Ngài Đa-kỳ-xà liền ở trước Phật, tán thán Phật và Tỳ-kheo-tăng, ngài nói kệ: Ngày mười lăm thanh tịnh, Năm trăm Tỳ-kheo nhóm, Các trói buộc đều mở, Không ái và không sanh. Chuyển Luân Đại Thánh Vương, Quần thần vây chung quanh, Đầy khắp các thế giới, Trên trời và nhân gian. Đại tướng bậc Chí Tôn, Vì người làm Đạo su, Đệ tử vui tùng phục, Suốt tam đạt, lục thông. Đều là chân Phật tử, Không có các trần cấu, Hay đoạn gai ái dục, Hôm nay con quy mạng. Bấy giờ, Thế Tôn chấp nhận lời của Đa-kỳ-xà. Ngài Đa-kỳ-xà nghĩ: "Hôm nay Như Lai châp nhận lời ta." Ong mừng rỡ không kem được, liên từ chô ngôi đứng lên lễ Phật rồi trở về chỗ mình. Thê Tôn bảo các Tỳ-kheo: Trong hàng Thanh văn của Ta, đệ tử làm kệ bậc nhất là Tỳ-kheo Đa-kỳ-xà. Lời nói không nghi nan cũng là Tỳ-kheo Đa-kỳ-xà. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 6. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở thành La-duyệt? tại Vườn Trúc Ca-lan-đà cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người. Bấy giờ, cõi trời Ba Mươi Ba có một thiên tử, thân hình có năm điềm chết hiện. Thế nào là năm? Hoa trên mũ áo tự héo, y phục dơ bẩn, dưới nách đổ mồ hôi, chẳng thích địa vị của minh, ngọc nữ xa lìa. Lúc ấy, thiên tử kia buồn lo khổ não, đấm ngực than thở. Thích-đề-hoàn- nhân nghe thiên tử này sâu lo khô não, đâm ngực than thở, liên bảo

một thiên tử:

-Đây là âm thanh gì mà thấu đến đây? Thiên tử ấy đáp: Thiên vương nên biết, có một thiên tử mạng sáp muôn dứt, có năm diêm báo tử: Hoa trên mũ héo, y phục dơ bân, dưới nách đô mô hôi, chăng thích địa vị của mình, ngọc nữ xa lìa. Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân đến chỗ vi thiên tử sắp chết, bảo thiên tử ấy rằng: -Nay ông cớ sao buồn lo khổ não đến thế? Thiên tử đáp: -Tôn giảNhân-đề! Không lo buồn khổ sao được? Mạng tôi sắp hết, có năm điềm báo tử: Hoa trên mũ héo, áo quần dơ bẩn, dưới nách đổ mồ hôi, chẳng ưa chỗ mình, ngọc nữ xa lánh. Nay cung điện bảy báu này chắc sẽ mất hết và năm trăm ngọc nữ cũng sẽ tiêu tan. Nay tôi ăn cam lô chăng còn mùi vị gì. Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân bảo thiên tử ấy: Ông há chẳng nghe Như Lai nói kệ sao? Tất cả hạnh vô thường, Đã sanh ắt có chết, Chẳng sanh thì không chết, Đây diệt là tối lạc. Nay ông vì sao buồn lo đến thế? Tất cả hành là vật vô thường, muốn cho thường còn, việc này chang đúng. Thiên tử đáp: Thế nào Thiên đế? Làm sao tôi không buồn lo được? Nay tôi thân trời thanh tịnh không tì vết, ánh sáng như mặt trời, mặt trăng, chiếu khắp mọi nơi. Bỏ thân này rồi, tôi sẽ sanh vào bụng heo tại thành La-duyệt9 sống thường ăn phẩn, chết bị dao mổ xẻ. Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân bảo thiên tử ấy: Nay ông nên quy y Phật, Pháp, Tăng. Có thể ngay lúc ấy không đọa ba đường ác. Thiên tử đáp: -Há vì quy y Tam bảo mà khỏi đọa ba đường ác sao? Thích-đề-hoàn-nhân nói: Đúng vậy, thiên tử! Người nào quy y Tam tôn, trọn chẳng đọa ba đường ác, Như Lai cũng nói kệ: Những người quy y Phật, Chẳng đọa ba đường ác, Hết các lậu trời người, Liền sẽ đến Niết-bàn. Bấy giờ, thiên tử kia hỏi Thích-đề-hoàn-nhân: Nay Như Lai ở đâu?

Thích-đề-hoàn-nhân nói: -Nay Như Lai ở nước Ma-kiệt, trong thành La-duyệt, Vườn Trúc Ca-lan- đà, cùng với đại chúng Tỳ-kheo năm trăm người. Thiên tử nói: -Nay tôi không đủ sức đến đó để thăm hỏi Như Lai được. Thích-đề-hoàn-nhân bảo: Thiên tử nên biết, hãy quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng xuống thế giới phương dưới mà nói: uCúi mong Thế Tôn khéo quán sát cho! Nay con sắp khốn cùng, nguyện thương xót cho. Nay con tự quy y Tam tôn, Như Lai, bậc Tự Tại (Vô SỞTrươc). Bấy giờ, thiên tử kia theo lời Thích-đề-hoàn-nhân, liền quỳ hướng phương dưới tự xưng tên họ, xin tự quy y Phật, Pháp, Tăng, suốt đời làm chân Phật tử, không cần làm thiên tử, nói như thế ba lần. Sau ông ta không bị vào thai heo mà sẽ sanh trong nhà trưởng giả. Bấy giờ, vi thiên tử kia thấy được duyên này rồi, liền hướng về Thích-đề- hoàn-nhân mà nói kệ: Duyên lành chăng phải ác, Vì pháp chăng vì tiên, Dan đường đến chánh đạo, Vị này, ngài tán thán. Nhờ ngài, không đọa ác, Thai heo, nhân rất khó, Tự xét sanh trưởng giả, Nhân đó sẽ thấy Phật. Bấy giờ, thiên tử tùy thời thọ mạng dài, ngắn rồi sanh trong nhà đại trưởng giả ở thành La-duyệt. Lúc ấy, vợ trưởng giả tự biết có thai, gần đầy mười tháng, sanh một bé trai, đoan chánh vô song, thế gian hiếm có. Thích-đề-hoàn-nhân đã biết đứa bé này vừa mười tuổi, thường thường đến bảo: Ngươi có thể nhớ duyên tạo khi xưa chăng? Ngươi tự nói: "Ta sẽ nhân đó thấy Phật?5 Nay thật đúng lúc. Hãy gặp Thế

Tôn. Nếu không đến, sau ắt sẽ hối hận. Bấy giờ, Ton giả Xá-lợi-phất đến giờ đắp y, ôm bát vào thành La-duyệt khất thực lần lần đến nhà trưởng giả kia, đứng lặng lẽ ngoài cửa. Lúc ấy, con ông trưởng giả thấy ngài Xá-lợi-phất đắp y, ôm bát, dung mạo thù đặc; thấy rồi, liền đến trước ngài Xá-lợi-phất nói: Nay ngài là ai? Đệ tử của ai? Tu hành pháp nào? Ngài Xá-lợi-phất nói: Thầy của ta dòng họ Thích, xuất gia học đạo. Thầy ta là Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác. Ta hằng theo Ngài thọ pháp. Đứa bé khi ấy liền hướng về Xá-lợi-phất nói kệ: Nay ngài đứng lặng lẽ, ôm bát dung mạo nghiêm, Nay muốn cầu những gì, Cho ai mà đứng đây?

Ngài Xá-lợi-phất dùng kệ đáp: Nay ta chăng câu tài, Chẳng ăn? chẳng phục sức, Mà đến vì ông vậy, Khéo xét nghe lời ta. Nhớ lời xưa ông nói, Trên trời lúc nói thệ, Làm người sẽ gặp Phật, Nên đến để bảo ông. Chư Phật ra đời7 khó, 9 Thuyết pháp cũng như thế, Thân người chăng thê được, Cũng như hoa ưu-đàm. Nay ông theo ta đến? Cùng thăm hỏi Như Lai, Chắc sẽ vì ông thuyết, Chí yêu của đường lành. Bấy giờ, con ông trưởng giả nghe Xá-lợi-phất nói xong liền đến chỗ cha mẹ, cúi lạy rồi đứng một bên. Con trưởng giả thưa cha mẹ rằng: Cúi mong cha mẹ bằng lòng cho con đến chỗ Thế Tôn thừa sự, lễ kính thăm hỏi sức khỏe! Cha mẹ đáp: -Nay thật đúng lúc! Con trưởng giả liên săm hương hoa và vải trăng tót, cùng Tôn giả Xá-lợi- phất theo nhau đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy rồi đứng một bên. Bấy giờ, Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn: Đứa con trưởng giả này ở trong thành La-duyệt5 chẳng biết Tam tôn. Cúi mong Thế Tôn khéo thuyết pháp cho khiến chú bé được độ thoát! Bấy giờ, con trưởng giả xa thấy đức Thế Tôn oai dung đoan chánh, các căn tịch tĩnh, có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân cũng như núi Tu-di, mặt như mặt trời, mặt trăng nhìn mãi không chán, liền đến trước lễ lạy rồi đứng một bên. Con ông trưởng giả liền lấy hương hoa rải lên Như Lai, lại lấy xấp vải trắng mới dâng lên Như Lai, cúi lạy rồi đứng một bên. Khi ấy, Thế Tôn dần dần thuyết pháp cho chú bé. Nghĩa là thuyết các luận: Thí luận, giới luận, luận sanh thiên, dục là bất tịnh, lậu là hoạn lớn, xuất gia là cần yếu. Thế Tôn đã biết chú bé tâm khai ý mở. Những điều chư Phật, Thế Tôn thuyết pháp khổ? tập, diệt, đạo, Thế Tôn liền thuyết hết cho con trưởng giả. Con trưởng giả ngay trên tòa, hết sạch trần cấu, được pháp nhãn thanh tịnh, không còn tì vết. Con trưởng giả liền từ chỗ ngồi đứng lên, cúi lạy bạch Thế Tôn: Cúi mong Thế Tôn cho con được xuất gia làm Sa-môn! Thê Tôn bảo: Phàm làm đạo giả, chẳng từ giã cha mẹ, chẳng được làm Sa-môn. Con trưởng giả bạch Thế Tôn: Con sẽ đòi cha mẹ bằng lòng. The Ton bao: -Nay thật đúng lúc.

Bấy giờ, con trưởng giả liền từ chỗ ngồi đứng lên, cúi lạy Phật rồi lui đi. về nhà, con trưởng giả thưa cha mẹ rằng: Cúi mong cho phép con được làm Sa-môn! Cha mẹ đáp: Ngày nay chúng ta chỉ có một mình con. Trong nhà gia nghiệp lại lắm tiền nhiều của. Hành pháp Sa-môn thật không dễ dàng. Con trưởng giả đáp: Như Lai ra đời, ức kiếp mới có. Rất khó gặp Ngài, đúng thời mới xuất hiện, như hoa iru-đàm-bát đúng giờ mới có. Như Lai cũng vậy, ức kiếp mới ra đời. Ong bà trưởng giả cùng than thở: Nay đúng là lúc, con hãy tùy nghi. Lúc ấy, con ông trưởng giả cúi lạy cha mẹ rồi từ giã ra di, đến

chỗ Thế Tôn, cúi lạy roi đứng một bên. Con trưởng giả bạch The Tôn rằng: Cha mẹ con đã bằng lòng. Cúi mong Thế Tôn cho con hành đạo! Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất: Nay thầy độ cho con trưởng giả này làm Sa-môn. Ngài Xá-lợi-phất đáp: - Xin vâng, Thế Tôn! Ngài Xá-lợi-phất vâng lời Phật dạy, độ con trưởng giả làm Sa-di, ngày ngày dạy dỗ. Sa-di ấy ở trong chỗ vắng khắc phục tu hành theo như các vị vọng tộc xuất gia học dạo, cạo bỏ râu tóc, tu Phạm hạnh vô thượng, muốn được xa lìa khổ não. Bay giờ? Sa-di liền thành A-la-hán. Ong đen chỗ The Tôn cúi lạy, bạch Thê Ton: Nay con đã học Phật, nghe pháp, không còn nghi ngờ gì nữa. The Ton bảo: Nay ông học Phật, nghe pháp thế nào mà không hồ nghi? Sa-di bạch Phật: Sắc là vô thường, vô thường thì khổ, khổ thì vô ngã, vô ngã tức là không. Không là không phải có? cũng không phải không c6, cũng lại vô ngã. Người trí hiểu biết như thế. Thọ, tưởng, hành, thức vô thường, vô thường thì khổ, khổ thì vô ngã, vô ngã tức là không, không là không phải có, không phải không có. Người trí hiểu biết như thế. Ngũ ấm này vô thường, khổ, không, vo ngã, không phải có, nhiều sự khổ não không thể tri liệu, hằng ở chỗ hôi thối, không thể giữ mãi, ắt quán không có ngã. Hôm nay con quán sát pháp này, liền thấy được Như Lai. The Ton bao: Lành thay, lành thay, Sa-di! Cho ông làm đại Sa-môn.

382 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Bấy giờ, Sa-di kia nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 7. Tôi nghe như vầy: Một thời, Tôn giả Na-la-đà ở trong vườn trúc của trưởng giả nước Ba-ca-lê. Bấy giờ, Vua Văn-trà có đệ nhất phu nhân mạng chung. Vua rất yêu bà chưa từng lìa tâm. Khi ấy, có một người đến tâu Vua: Đại vương nên biêt, nay đệ nhát phu nhân đã mạng chung. Vua nghe phu nhân chết, ôm lòng sầu lo, nói với mọi người: Các ngươi mau khiêng xác phu nhân, ướp dầu mè cho ta được thấy. Bấy giờ, người ta vâng lệnh Vua, đem phu nhân đặt trong dầu mè. Vua nghe phu nhân đã chết, hết sức sầu não, không ăn? không uống, không cai trị theo vương pháp, cũng bỏ bê việc Vua. Khi ấy, tả hữu có một người tên Thiện Niệm, thường cầm kiếm hầu Đại vương, tâu: Đại vương nên biết, trong nước này có Sa-môn tên Na-la-đà đắc A-la-hán, có đại thần túc, hiểu rộng biết nhiều, không gì chẳng rành, biện tài dũng tuệ, khi nói thường cười nụ. Xin Vua hãy đến nghe ngài thuyết pháp. Vua nghe pháp sẽ không còn sầu lo, khổ não nữa. Vua đáp: Lành thay, lành thay! Khéo nói lời này. Thiện Niệm, nay ông hãy đến trước nói với Sa-môn ấy. Vì sao thế? Phàm Chuyển Luân Thánh Vương muốn đến đâu thì sai người đến trước. Nếu không sai người báo tin trước, việc này không đúng. Thiện Niệm đáp: _ Xin tuân lệnh Đại vương. Ông vâng lệnh Vua đến vườn trúc của trưởng giả; đến chỗ ngài Na-la-đà? cúi lạy rồi đứng một bên. Bấy giờ, Thiện Niệm bạch với Tôn giả Na-la-đà: Ngài nên biết cho, nay phu nhân của Đại vương đã mạng chung. Vì thế Vua khổ não, bỏ ăn9 bỏ uống, cũng chẳng để ý đến vương pháp, quốc sự. Nay Vua muốn đến thăm hỏi tôn nhan. Cúi mong ngài khéo thuyết pháp cho Vua 4» _ x 1 1 Ả _ 2^ _ l đừng sâu khô nữa! Ngài Na-la-đà đáp: Muốn đến thì nay đúng lúc. Thiện Niệm nghe dạy rồi liền cúi lạy lui di, đến tâu Vua rằng: Tôi đã thưa với Sa-môn? Vua nên biết cho. Vua liền sai Thiện Niệm: Ông mau sửa soạn xe vũ bảo. Nay ta muốn đến Sa-môn tương kiến.

32. PHẨM THIỆN TỤ 383

Thiện Niệm liên sửa soạn kiệu xe, roi đên trước tâu Vua: Sửa soạn đã xong, Vua biết cho: "Đã đến giờ roi!^ Bấy giờ, Vua ngồi xe vũ bảo ra khỏi thành đến chỗ Na-la-đà5 đi bộ vào vườn trúc của trưởng giả; bỏ năm uy dung của nhân vương xuống một chỗ; đến chỗ ngài Na-la-đà, quỳ lạy rồi ngồi một bên. Khi ấy, Na-la-đà bảo Vua: Đại vương nên biêt, pháp huyên mộng chớ khởi sâu lo, pháp bọt bèo, và chớ đem tuyêt đọng mà khởi sâu lo và cũng chớ nên đem tưởng pháp như hoa mà khởi sầu lo. Vì sao thế? Nay có năm việc rất không thể được, là lời Như Lai nói. Thế nào là năm? Phàm vật đáng dứt mà muốn cho chẳng dứt, điều này không thể được. Phàm vật đáng diệt mà muốn cho đừng diệt, điều này chẳng thể được. Phàm già mà muốn không già, điều này chẳng thể được. Lại nữa, bệnh mà muốn cho không bệnh, điều này chẳng thể được. Lại nữa, chết mà muốn cho không chết, điều này chẳng thể được. Đó là, này Đại vương, có năm việc này rất chẳng thể được, là lời Như Lai nói. Bấy giờ? ngài Na-la-đà liền nói kệ: Chăng do sâu lo não, Mà được phước đức này, Nêu người ôm sâu lo, Ngoại cảnh được tiện lợi. Nếu như người có trí, Trọn chẳng suy nghĩ thế, Kẻ thù liền lo sầu, Mà chẳng được tiện lợi. Oai nghi lễ tiết đủ, Ưa thí lòng không tiếc, Nên cầu phương tiện này, Khiến được lợi rất lớn. Dù rằng không thể được, Ta và những người kia, Không sầu liền không hoạn, Hành báo biết thế nào? Và Đại vương nên biết, vật đáng mất sẽ mất. Đã mất liền sầu lo khổ não, đau đớn không thể nói. "Người yêu ta ngày nay đã mất.^, Đó là vật đáng mất sẽ mất. ở đó khởi sầu lo, khổ não, đau đớn chẳng thể nói. Đó là, này Đại vương, gai sâu dính mac tâm ý thứ nhát. Người phàm phu có pháp này, chăng biêt chô đến của sanh, già, bệnh, chết. Hãy nghe đệ tử Hiền thánh có vật đáng mất bị mất, người ấy không khởi sầu lo khổ não, thường học điều này: "Nay ta bị mất, chẳng phải riêng một mình. Người khác cũng có pháp này. Nếu ta ở đây khởi sầu lo, điều này chẳng đúng. Hoặc sẽ khiến thân tộc khởi sầu lo, còn oan gia hoan hỷ, ta ăn không tiêu hóa được sẽ mắc bệnh, thân thể phiền nhiệt. Do việc này sẽ đưa đến mạng chung.” Rồi khi ấy, liền có thể trừ bỏ gai lo sợ? liền thoát sanh, già, bệnh, chết, không còn tai nạn, kho não. Lại nữa, Đại vương, vật đáng diệt thì diệt, đã diệt liền sầu lo khổ não, đau đớn không nói được. "Nay vật ta yêu mến đã diệt.^^ Đó là vật đáng diệt liền diệt. ở đó khởi sầu lo, khổ não, đau đớn không nói được. Đó là, này Đại vương, gai

Sầu dính mắc tâm ý thứ hai. Người phàm phu có pháp này chẳng biết chỗ đến của sanh, già, bệnh, chết. Hãy nghe đệ tử Hiền thanh có vật đáng diệt bị diệt, người ấy không khởi sầu lo khổ não, thường học thế này: "Nay vật của ta bị diệt, chẳng phải chỉ riêng một mình, người khác cũng có pháp này. Nếu ta ở đây khởi sầu lo, điều này chăng nên. Vì sẽ khiên thân tộc khởi lo buôn, còn oan gia sung sướng. Ta ăn không tiêu hóa liền mắc bệnh, thân thể phiền nhiệt. Do duyên cớ này sẽ mạng chung." Bấy giờ liền trừ bỏ gai lo sợ, liền thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, không còn tai nạn, kho não. Lại nữa, Đại vương, vật đáng già liền già, đã già liền buồn lo khổ não, đau đớn không nói được. "Hôm nay vật ta yêu đã già.” Đó là vật già liền già, trong ấy khởi sầu lo, khổ não, đau đớn không nói được. Đó là, này Đại vương, gai sầu lo dính mắc tâm ý thứ ba. Người phàm phu có pháp này, chẳng biết chỗ đến của sanh, già5 bệnh, chết. Hãy nghe đệ tử Hiền thánh có vật đáng già liền già, người ấy không khởi sầu lo, khổ não, thường học

thế này: "Nay ta bi già, chẳng phải riêng mình. Người khác cũng có pháp này. Nếu ta ở đây khởi buồn lo, điều này chẳng nên. Vì sẽ khiến thân tộc lo buồn, oan gia hoan hỷ. Ta ăn không tiêu hóa sẽ thành bệnh, thân thể phiền nhiệt. Do duyên này, sẽ đến chỗ mạng chung." Bấy giờ liền có thể trừ bỏ gai lo sợ, thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, không còn tai nạn, khổ não. Lại nữa, Đại vương, vật đáng bệnh liền bệnh, đã bệnh liền sầu lo, khổ não, không nói được rằng: "Vật ta yêu hôm nay đã bênh." Đó là vật bệnh liền bệnh, trong đó khởi sầu lo, khổ não, đau đớn không nói được. Đó là, Đại vương, gai sầu lo dính mắc tâm ý thứ tư. Người phàm phu có pháp này, chẳng biết chỗ đến của sanh, già, bệnh, chết. Hãy nẹhe đệ tử Hiền thánh, vật đáng bệnh liền bệnh, người ấy không khởi sầu lo, khô não, thường học thế này: "Nay ta bị bệnh, không phải riêng minh, người khác cũng có pháp này. Nếu ta ở đây khởi sầu lo, điều này chẳng nên, vì sẽ khiến thân tộc bị buồn lo, oan gia hoan hỷ. Ta ăn không tiêu hóa sẽ thành bệnh, thân thể phiền nhiệt. Do duyên cớ này sẽ đến mạng chung.” Bấy giờ, có the trừ bỏ gai lo sợ5 thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, không còn tai nạn kho não. Lại nữa, Đại vương, vật đáng chết liền chết. Đã chết, đó là vật chết, ở đó khởi sâu lo, khô não, đau đớn không nói được. Đó là? Đại vương, gai sâu lo dính mắc tâm ý thứ năm. Người phàm phu có pháp này, chẳng biết chỗ đến của sanh, già, bệnh, chết. Hãy nghe đệ tử Hiền thanh, đáng chết liền chết. Người đó không khởi sầu lo, khổ não, thường học thế này: "Nay ta chết, không phải riêng mình, người khác cũng có pháp này. ở đây, nếu ta khởi sầu lo, điều này không nên, vì sẽ khiến thân tộc lo lắng, oan gia hoan hỷ. Ta ăn không tiêu hóa sẽ thành bệnh,

thân thể phiền nhiệt. Do đây sẽ đưa đến mạng chung.” Bấy giờ, có thể trừ bỏ gai sầu lo, thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, không còn tai nạn, khổ não. Bấy giờ, Đại vương bạch Tôn giả Na-la-đà: -Đây gọi là pháp gì? Nên phụng hành thế nào? Ngài Na-la-đà nói: -Kinh này gọi là trừ hoạn lo. Hãy nhớ vâng làm. Vua đáp: Thực như lời ngài nói, trừ bỏ sầu lo. Vì sao thế? Con nghe pháp này xong, bao nhiêu sầu khổ hôm nay trừ hết. Nếu Tôn giả có dạy bảo gi, cứ đến trong cung, con sẽ cung cấp cho, khiến nhân dân và đất nước được hưởng phước lâu dài vô cùng. Cúi mong Tôn giả diễn giảng rộng rãi pháp này còn mãi ở đời, khiên bôn bộ chúng được an ôn lâu dài! Nay con xin quy y Tôn giả Na-la-đà. Tôn giả Na-la-đà nói: Đại vương! Chớ quy y tôi! Hãy quy y Phật. Vua hỏi: Nay Phật ở đâu? Tôn giả Na-la-đà nói: -Đại vương nên biết, đại quốc Ca-tỳ-la-vệ9 dòng Chuyển Luân Thánh Vương phát xuất từ họ Thích. Vua kia có con tên Tât-đạt xuất gia học đạo, nay đã thành Phật, hiệu là Thích-ca-văn. Hãy quy y Ngài. Đại vương lại hỏi: Nay Ngài ở phương nào? Cách đây mấy nơi?

Tôn giả Na-la-đà đáp: Như Lai đã nhập Niết-bàn. Đại vương nói: -Như Lai nhập Niết-bàn sao mau chóng thế? Nấu Ngài còn ở đời, dù trải qua ngàn vạn do-tuần, con cũng sẽ đến thăm hỏi. Rồi Vua từ chỗ ngồi đứng lên, quỳ dài chắp tay, nói: Con tự quy y Như Lai, Pháp và Tỳ-kheo-tăng, trọn đời xin làm ưu-bà-tắc, không sát sanh nữa. Việc nước bê bộn, nay con muôn vê cung. Tôn giả Na-la-đà nói: Đã đúng lúc. Vua từ chỗ ngồi đứng lên, cúi lạy đi nhiễu quanh Tôn giả ba vòng rồi đi. Bấy giờ, Vua Văn-trà nghe Tôn giả Na-la-đà nói xong, vui vẻ vâng làm. ***

8. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Ton bảo các Tỳ-kheo: -Người bệnh tật thành tựu năm pháp này thì không có lúc lành, năm liệt giường chiếu. Thế nào là năm? Người bệnh không chọn lựa thức ăn uống; không tùy thời mà ăn; không gân gũi thây thuôc; nhiêu lo, ưa giận; không khởi tâm từ đôi với người khám bệnh. Đó là, này Ty-kheo5 người bệnh tật thành tựu năm pháp này không được lành bệnh. Nếu bệnh nhân thành tựu năm pháp này thì sẽ được lành bệnh. Thế nào là năm? ở đây, người bệnh chọn lựa thức ăn; tùy thời mà ăn; thân cận thầy thuốc; không ôm sầu lo; khởi tâm từ đối với người săn sóc bệnh. Đó là, này Tỳ-kheo5 người bệnh thành tựu năm pháp này liền được lành bệnh. Như thê, Ty-kheo, năm pháp trước nên nhớ xa lìa, năm pháp sau nên cùng vâng làm. Như thế, các Tỳ-kheo? hãy học điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 9. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giờ, The Ton bao các Ty-kheo: r e if e 9 Nêu người săn sóc bệnh, thành tựu năm pháp này khiên người bệnh chăng lành, nằm mãi trên ệiường chiếu. Thế nào là năm? ở dây, người khám bệnh không phân biệt thuôc hay; lười biếng, tâm không dũng mãnh; thường ưa sân giận và ưa ngủ nghỉ; vì tham ăn nên coi sóc bệnh nhân không dùng pháp cung dưỡng; cũng không trò chuyện với bệnh nhân. ĐÓ là, Tỳ-kheo9 nêu người săn sóc bệnh thành tựu năm pháp này thì bệnh chẳng lành được. Này Tỳ-kheo! Nếu nguồi săn sóc bệnh ứìành tựu năm pháp nay thì người bệnh được lành, chẳng nam liệt giường chiếu. Thế nào là năm? ở đây người khám bệnh phân biệt thuốc hay; cũng không lười biếng, dậy trước, năm sau; thường ưa chuyện vãn, ít ngủ nghỉ; dùng pháp cung dưỡng, không tham ăn uống; chịu thuyết pháp cho bệnh nhân. Này Tỳ-kheo! Đó là người săn sóc bệnh thành tựu năm pháp này, bệnh có lúc được lành. Cho nên, các Tỳ-kheo, lúc săn sóc người bệnh thì nên bỏ năm pháp trước, thành tựu năm pháp sau. Như thê, các Tỳ-kheo, hãy học điều này. Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. ***

32. PHẨM THIỆN TỤ « 387

10. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở trong rừng Di-hầu, nước Tỳ-xá-ly cùng với đại chúng Tỳ- kheo năm trăm người. Bấy giờ, Đại tướng Sư Tử bèn đến chỗ đức Thế Tôn, cúi lạy rồi ngồi một bên. Lúc ấy, Phật bảo tướng Sư Tử: - Thế nào Sư Tử? Nhà ông có thường bố thí chăng? Tướng Sư Tử bạch Phật: -Con thường ở ngoài cửa thành và đô thi, tùy thời bố thí không để thiếu sót. Ai cần cho ăn, cấp quần áo hương hoa, xe ngựa, ghế ngồi, ai càn gì con đều cấp cho cả. Phật bảo tướng Sư Tử: Lành thay, lành thay! Ông có thể bố thí không tiếc lẫn. Thí chủ, đàn-việt tùy thời bố thí có năm công đức. Thế nào là năm? ở đây, thí chủ tiếng đồn vang xa, mọi người khen ngợi thôn làng ấy có đàn-việt5 thí chủ, hằng thích tiếp đãi Sa-môn5 Bà-la-môn? tùy chỗ cấp cho không thiếu thốn. Đó là, này Sư Tử, thí chủ, đàn-việt được công đức thứ nhất này. Lại nữa, này Sư Tử, đàn-việt, thí chủ nếu đến trong chúng Sa-môn, Sát-đế- lọi, Bà-la-môn? trưởng giả không có hổ thẹn, cũng không sợ hãi. Giống như sư tử, vua loài thú ở trong bầy nai, không có sợ sệt. Đó là, này Sư Tử, đàn-việt? thí chủ được công đức thứ hai này. Lại

nữa5 này Sư Tử, đàn-việt, thí chủ được mọi người kính nể, người trông thây vui mừng như con thây cha, nhìn ngăm không chán. Đó là, này Sư Tử, đàn-việt5 thí chủ được công đức thứ ba này. Lại nữa, này Sư Tử, đàn-việt? thí chủ sau khi mạng chung sẽ sanh hai nơi: Hoặc sanh lên trời, hoặc sanh trong loài người, ở trời được trời cung kính; ở người được người tôn quý. Đó là, này Sư Tử, đàn-việt5 thí chủ được công đức thứ tư này. Lại nữa, này Sư Tử, đàn-việt? thí chủ trí huệ cao xa hơn mọi người, thân hiện đời dứt hết lậu, không trải qua đời sau. Đó là, này Sư Tử, đàn-việt, thí chủ được công đức thứ năm này. Hễ ai bố thí sẽ có năm công đức hằng theo bên mình. FTnl_ Á rin A. *1 • À _ _ / •

The Ton liên noi kẹ: Tâm thường vui bố thí, Công đức đầy đủ thành, Tại chúng không nghi nan, Cũng lại không sợ sệt. Người trí nên bố thí, Không có tâm luyến hối, ở cối trời Ba (Mươi) Ba, Ngọc nữ vây chung quanh. Như thế, Sư Tử, ông nên biết, đàn-việt, thí chủ sanh hai chỗ lành, thân hiện đời hết lậu hoặc, đến chỗ vô vi.

388 KINH TẰNG NHẤT A-HÀM

rTM Ặ rri The Ton liên noi kê: *1 • À _ r •

Thí là lương đời sau, Muốn đến chỗ cứu cánh, Thiện thần thường ủng hộ, Cũng lại đen hoan hỷ. Như thế, này Sư Tử, ông nên biết, lúc bố thí thường ôm lòng vui vẻ, thân y \ r ý vững chác, các công đức lành thảy đêu đây đủ, đác tam-muội9 ý cũng không lầm lẫn, như thật mà biết Thế nào là như thật mà biết? Khổ tập, khổ tận, khổ xuất yếu; như thật mà biết. Thế nên, này Sư Tử, hãy tìm phương tiện tùy thời bố thí. Nếu muốn được đạo Thanh văn, đạo Phật Bích-chi thì đều được như ý. Như thế, Sư Tử, hãy học điều này. Bấy giờ, Sư Tử nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 11. Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. _ ĩ __ _____ _____ _ _ Bây giơ, The Ton bao các Tỳ-kheo: Đàn-việt? thí chủ hàng ngày bố thí thì sẽ được năm công đức. Thế nào là năm? Thí mạng, thí sắc (yañña), thí an, thí sức, thí biện. Đó là năm. Lại nữa, đàn-việt, thí chủ lúc thí mạng muốn được trường thọ; lúc thí sắc muốn được đoan chánh; lúc thí an muốn được không bệnh; lúc thí lực muốn không ai hơn; lúc thí biện muốn được biện tài Vô thượng Chánh chân. Tỳ-kheo nên biết, đàn-việt, thí chủ hàng ngày bố thí thì sẽ có năm công đức này. The Ton liên noi kẹ: Thí mạng, sắc và an, Sức, biện là thứ năm, Năm công đức đã đủ, Sau hưởng phước vô cùng. Người trí nên nghĩ thí, Trừ bỏ tâm tham dục, Thân này có danh dự, Sanh lên trời cũng vậy. Nếu có thiện nam, tín nữ muốn được năm công đức thì nên thực hành năm việc này. Như thê, các Tỳ-kheo, hãy học điêu này. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm. *** 12. Tôi nghe như vầy: Một thòi, Phật ở nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Bay giơ, The Tôn bảo các Tỳ-kheo: Bô thí đúng thời có năm việc: Bô thí cho người từ xa lại; bô thí cho người đi xa; bố thí cho người bệnh; lúc thiếu mà bố thí; nếu lúc mới được cây trái mới, hoặc ngũ cốc thì trước đem cho người trì giới tinh tấn, sau đó mình mới ăn. Đó là, này Tỳ-kheo, bố thí đúng thời có năm việc này.

32. PHẨM THIỆN TỤ 389

rril Ấ r-p /X 1 • À 7 • j /x

The Ton liên noi kẹ: Người trí ứng thời thí, Lòng tin không đoạn dứt, ở đây chóng hưởng vui, Sanh trời, các đức đủ. Tùy thời, nhớ bố thí, Thọ phước như vang ứng, Trọn đã không nghèo thiếu, Nơi sanh thường phú quý. Thí là đủ mọi hạnh, Được đến vị vô thượng. Nhớ thí không khởi tưởng, Hoan hỷ bèn tăng thêm. Trong tâm sanh niệm này, Ý loạn trọn không còn, Biết rằng thân an lạc, Tâm liền được giải thoát. Thế nên người có trí, Chẳng kể nam hay nữ, Nên hành năm thí này, Không mất phương tiện đúng z r 9 -r .

Thê nên, các Tỳ-kheo9 nêu có thiện nam, tín nữ muôn hành năm việc này thì hãy nhớ tùy thời thí. Như thế, các Tỳ-kheo, hãy học điều này! Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Thiện, Bất thiện, lễ Phật, Thiên sứ, Tuổi, Năm điềm, Văn-trà, Thân, Xem bệnh, Năm thí, Tùy thời thí.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.